TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H1.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc D và ông Tạ Minh T.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân H2 – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị C – Kiểm sát viên.

Ngày 31-5-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 25-4-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 17-5-2023 đối với bị cáo:

Quàng Văn B, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện T1, tỉnh Đ; Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: B1, xã Q, huyện T1, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Quàng Văn L và bà Cà Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ ngày 29-11-2022 và tạm giam ngày 02-12-2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh H. *Có mặt*

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Kim Đ1 – Luật sư thực hiện Hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. *Có mặt*

- Người làm chứng:

1. Anh Trịnh Quang P, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn E, xã N, huyện V, tỉnh H. *Vắng mặt*

2. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 2001; Địa chỉ: Khu P1, phường T3, Thành phố H3, tỉnh H3. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 29-11-2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đoạn đường đi vào Nghĩa trang thôn E, xã N, huyện V, có đối tượng nam thanh niên mặc quần áo công nhân có biểu hiện bán trái phép chất ma túy. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp Công an xã N và Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị sinh thái Dream City, kiểm tra tại khu vực nêu trên, đã phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn B, sinh năm: 1993, HKTT: B1, xã Q, huyện T1, tỉnh Đ, đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu giữ tại lòng bàn bên trái của B: 01 túi nilon màu xanh, kích thước (7,8 x 11)cm, có khóa bóp, bên ngoài có in chữ Đệ nhất thuốc lào X, bên trong đựng 69 gói nilon màu đỏ đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng, nghi là ma túy. Số vật chứng này được niêm phong trong phong bì ký hiệu là B. Thu tại lòng bàn tay phải của B số tiền 470.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đưa B đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và Bn hành Quyết định trưng cầu giám định đối với chất thu giữ được của B trong niêm phong ký hiệu B. Kết quả xét nghiệm, xác định B dương tính với chất ma túy (MOP). Bản kết luận giám định số 447/KL-KTHS(MT) ngày 02-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu B, có tổng khối lượng là: 5,574g, là ma túy, loại: Heroin.

Quá trình điều tra vụ án, Quàng Văn B khai nhận: Bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy loại Heroin, sống lang thang trong khu đô thị sinh thái Dream City thuộc địa bàn xã N, huyện V. Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, B đã nảy sinh ý định mua chất ma túy loại Heroin rồi chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ ngày 28-11-2022, B đi độ đến đoạn đường đôi cách Ủy Bn nhân dân xã N khoảng 300m, mua 1.000.000đ ma túy loại Heroin của 1 đối tượng nam thanh niên, không rõ nhân thân, lai lịch. Người này đưa cho B 01 túi nilon màu trắng, bên trong đựng 01 cục ma túy loại Heroin. B mang số ma túy mua được đến nghĩa trang thôn E, xã N chia nhỏ cho vào các mảnh nilon màu đỏ, gói lại được 75 gói (còn gọi là tép ma túy), rồi cho tất cả vào chiếc túi nilon màu xanh có chữ Đệ nhất thuốc lào X và đi vào trong khu đô thị để ngủ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29-11-2022, B cầm túi ma túy đi ra khu vực Nghĩa trang thôn E, xã N, lấy ra 01 tép và sử dụng tại đây; số ma túy còn lại B cầm ở tay để bán. Khoảng từ 09 giờ 40 đến 10 giờ 10 cùng ngày, B đã bán cho 4 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 05 tép thu được số tiền 470.000đ. Số ma túy còn lại B chưa kịp bán thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp cùng Công an xã N và Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện V bắt qủa tang.

Trong giai đoạn truy tố, Quàng Văn B đã thay đổi lời khai và xác định: ngày 29-11-2022 chỉ bán ma túy cho 1 người thu được 470.000đ. Quá trình điều tra, truy

tố, ngoài lời khai của B, không có chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh B đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho 4 người vào ngày 29-11-2022.

Ngày 27/3/2023, Công an huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quàng Văn B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29-11-2022. Đối với đối tượng đã bán chất ma túy cho B và người mua ma túy của B, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số: 58/CT-VKSVG ngày 24-4-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố bị cáo Quàng Văn B về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo, diễn biến động cơ, mục đích và hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Quàng Văn B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt Quàng Văn B từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29-11-2022. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong chứa 5,487g ma túy, loại Heroin; 01 túi ni lon; các mảnh gói nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 470.000đ *(Bốn trăm bẩy mươi nghìn đồng)*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo, có quan điểm: Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, hành vi của bị cáo đã rõ ràng; đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo là người dân tộc Thái nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất như đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhân tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; Sơ đồ; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định; lời khai của bị cáo; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29-11-2022, tại khu vực Nghĩa trang thôn E, xã N, huyện V, tỉnh H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã N và Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị sinh thái Dream City, kiểm tra, bắt quả tang Quàng Văn B đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 69 gói (tép) ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng là 5,574g, với mục đích để bán. Ngay trước khi bị bắt, B đã bán 05 gói cho một người không rõ nhân thân, lai lịch thu được số tiền là 470.000đồng. Do vậy, hành vi nêu trên của Quàng Văn B đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố B theo tội danh và điều luật thể hiện trong Cáo trạng số 58/CT-VKSVG ngày 24-4-2023 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội nhưng vì lợi nhuận, bị cáo cố ý thực hiện hành vi bán ma túy để kiếm lời nên bị cáo phải chịu mức án tương xướng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Cơ quan Công an đã thu giữ của Quàng Văn B 5,574g là ma túy, loại Heroin, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại là 5,487g là ma túy, loại Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi ni lon màu trắng; các mảnh gói ni lon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-5-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H)

- Số tiền 470.000đ *(Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)* đã thu giữ của bị cáo B, xác định là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. *(Số tiền 470.000đ hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1047804 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V tại Kho bạc Nhà nước huyện V, theo ủy nhiệm chi ngày 24-5-2023 của Công an huyện V)*

[6]. Về án phí: Gia đình bị cáo Quàng Văn B thuộc hộ nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Quàng Văn B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

Xử phạt: Quàng Văn B 07 *(Bẩy)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29-11-2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được hoàn lại mẫu vật gửi giám định của Phòng PC09 Công an tỉnh H, bên trong chứa 5,487g là ma túy, loại Heroin; 01 túi ni lon; các mảnh gói ni lon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-5-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H)

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, số tiền 470.000đ *(Bốn trăm bẩy mươi nghìn đồng)*.

(Số tiền 470.000đ hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1047804 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V tại Kho bạc Nhà nước huyện V, theo ủy nhiệm chi ngày 24-5-2023 của Công an huyện V)

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn B.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31-5-2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn H

Nơi nhận:
- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- Viện kiểm sát, Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- UBND xã: N, Q;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.